TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/3/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công.

2. Ông Huỳnh Tấn Khoa.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 779/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Trịnh Thị Gia L, sinh năm: 1997 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp L, xã A, huyện C, tỉnh An Giang

2. Bị đơn: anh Huỳnh Phát Q, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn chị Trịnh Thị Gia L trình bày: chị và anh Q quen biết, tìm hiểu và đi đến hôn nhân vào năm 2013, vợ chồng có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian chung sống đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn chung sống với nhau khoảng 01 năm nay. Nhận thấy tình cảm không còn, nay chị yêu cầu ly hôn với anh Q. Chị L có yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Thị Kim V, sinh ngày 16/02/2013, hiện con chung đang sống với chị L. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Phát Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Q vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Huỳnh Phát Q về yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Gia L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Trịnh Thị Gia L yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Phát Q. Anh Huỳnh Phát Q có nơi cư trú tại ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Ngày 22/01/2019 chị Trịnh Thị Gia L có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Phát Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Chị Trịnh Thị Gia L và anh Huỳnh Phát Q xác lập quan hệ vợ chồng và chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống mâu thuẫn kéo dài do vấn đề vợ chồng không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, anh Q không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ này. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Huỳnh Phát Q không gửi cho Tòa án ý kiến cũng như không tham gia các phiên hòa giải, nên Tòa án đã lập biên bản tiến hành hòa giải không được. Hội đồng xét xử xét thấy mối quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh Q không thể tiếp tục được, mâu thuẫn phát sinh nhưng cả hai không muốn hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: có 01 con chung tên Huỳnh Thị Kim V, sinh ngày 16/02/2013, hiện đang sống với chị L. Sau khi ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy cháu V sống với chị L từ nhỏ, được chị L chăm sóc tốt và đảm bảo về mọi mặt về chỗ ở, môi trường học tập cho cháu nên tâm tư, tình cảm của cháu gắn liền với chị L. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Q cũng không có ý kiến phản đối về yêu cầu của chị L. Do đó, để tạo điều kiện ổn định cho sự phát triển về thể chất và tinh thần cho cháu V, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu V cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về mức cấp dưỡng nuôi con chung: do chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Anh Q không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng anh có quyền tới lui trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản anh Q thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về quan hệ tài sản chung: ghi nhận ý kiến của chị Trịnh Thị Gia L trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về quan hệ nợ chung: ghi nhận ý kiến của chị Trịnh Thị Gia L trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: chị Trịnh Thị Gia L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Các Điều 28, 35, 146, 147, 227, 228, 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị Gia L.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trịnh Thị Gia L được ly hôn với anh Huỳnh Phát Q.

- Về quan hệ con chung: chị Trịnh Thị Gia L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Huỳnh Thị Kim V, sinh ngày 16/02/2013 cho đến tuổi trưởng thành. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng anh có quyền tới lui trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản anh Q thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: không xem xét, giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000393 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Chị L đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Trịnh Thị Gia L, anh Huỳnh Phát Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Diệu Tiên